TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN T
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 12/9/2019
V/v tranh chấp: *"Xác định cha cho con hoặc con cho cha"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN T - TỈNH LONG AN

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh**.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiếu Ly –Công chức Tòa án nhân dân huyện TÂN T.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện TÂN T xét xử sơ thẩm công khai (thủ tục rút gọn) vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 183/2019/ TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019 về việc tranh chấp "Xác định cha cho con hoặc con cho cha" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 05/9/2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Trần Thanh T, sinh năm 1993
Địa chỉ: Ấp Hòa Th, xã Hòa Ng, huyện Chợ L, tỉnh Bến Tre

Chỗ ở hiện nay: Hiện đang bị tạm giam tại trạm giam Công an tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Chị Tạ Thị Mai Tr**,** sinh năm 1992
Địa chỉ: Ấp Kênh C, xã Nhơn H, huyện TÂN T, Long An.

(Anh Trần Thanh T và chị Tạ Thị Mai Tr vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện yêu cầu xác định cha cho con và bản tự khai của nguyên đơn trình bày nội dung vụ kiện như sau:

Anh Trần Thanh T có chung sống như vợ chồng với chị Tạ Thị Mai Tr vào khoảng tháng 5-6 năm 2010. Đến ngày 26 tháng 3 năm 2011, Chị Tr sinh con. Tại thời điểm anh T chung sống với nhau và đến thời điểm Chị Tr sinh con, anh T chưa đủ tuổi kết hôn nên không tiến hành đăng ký kết hôn với Chị Tr được. Do đó, khi đăng ký làm giấy khai sinh cho con đã lấy họ của mẹ để đặt tên cho con. Hiện nay,

anh T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết xác định cháu Tạ Thanh Ng, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2011 là con chung của anh T và chị Tạ Thị Mai Tr.

Bị đơn chị Tạ Thị Mai Tr có ý kiến: Chị Tr và anh T đã chung sống như vợ chồng với nhau vào năm 2008 nhưng không có đăng ký kết hôn. Đến ngày 26 tháng 3 năm 2011, Chị Tr sinh con. Hiện nay, Chị Tr đồng ý với yêu cầu của anh Trần Thanh T về việc yêu cầu xác định con cho cha. Chị Tr thống nhất và cam kết cháu Tạ Thanh Ng, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2011 là con chung của anh T và Chị Tr.

Tại phiên tòa:

Anh Trần Thanh T và chị Trần Thị Mai Tr đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp phát sinh giữa nguyên đơn và bị đơn là tranh chấp hôn nhân gia đình nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Anh Trần Thanh T trình bày anh và Chị Tr chung sống như vợ chồng với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn do anh chưa đủ tuổi kết hôn. Trong quá trình chung sống với nhau, giữa anh và Chị Tr có 01 con chung tên Tạ Thanh Ng, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2011. Chị Tr thống nhất với trình bày của anh Trần Thanh T, chị thừa nhận và cam kết cháu Tạ Thanh Ng là con chung của chị với anh Trần Thanh T. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự quy định "Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh". Do đó, có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của anh Trần Thanh T. Có đủ cơ sở xác định cháu Tạ Thanh Ng, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2011, là con ruột của anh Trần Thanh T.

[4] Về án phí: chị Tạ Thị Mai Tr phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh T

Xác định cháu Tạ Thanh Ng, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2011, theo giấy khai sinh số 28 Quyển số 01/2011, đăng ký khai sinh ngày 20/9/2011 tại UBND xã Nhơn H do chị Tạ Thị Mai Tr trực tiếp nuôi dưỡng là con chung của anh Trần Thanh T và chị Tạ Thị Mai Tr.

2. Về án phí: chị Tạ Thị Mai Tr phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận
-Toà án tỉnh Long An;
- VKS huyện TÂN T;
- THA huyệnTÂN T;
-UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Ngọc Ánh